TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 95/2022/DS-ST
Ngày 16-5-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng

Bà Nguyễn Kim Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2023/TLST-DS ngày 07/02/2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2023/QĐXXST- DS ngày 06 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Danh Minh M (M), sinh năm 1969 (vắng mặt).

Bà Huỳnh Thị Nh, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 9 năm 2023 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa ông Nguyễn Việt S trình bày:

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, ông Nguyễn Việt S cho ông Danh Minh M vay số tiền 20.000.000 đồng, có làm biên nhận nợ ngày 18/7/2022, thỏa thuận thời gian thanh toán nợ là ngày 18/8/2022, lãi suất thỏa thuận 1,66%/tháng, đến thời gian

thanh toán ông M không trả số tiền nợ trên cho ông. Nay ông Nguyễn Việt S yêu cầu ông Danh Minh M và vợ là bà Huỳnh Thị Nh liên đới nghĩa vụ trả số tiền nợ vay là 20.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 18/7/2022 đến ngày xét xử vụ án.

Ông Danh Minh M và bà Huỳnh Thị Nh được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện ông Danh Minh M và bà Huỳnh Thị Nh yêu cầu trả tiền nợ vay nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Danh Minh M và bà Huỳnh Thị Nh cư trú tại Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Danh Minh M và bà Huỳnh Thị Nh được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa ông Nguyễn Việt S xác định ông Danh Minh M có vay của ông 20.000.000 đồng, đồng thời cung cấp biên nhận nợ ngày 18/7/2022, theo nội dung biên nhận nợ thì cho vay trả lãi theo thỏa thuận, ông S xác định lãi hai bên tự thỏa thuận là 1,66%/tháng và tự thực hiện không ghi vào biên nhận nợ, thời gian thanh toán nợ là ngày 18/8/2022, có ông Danh Minh M ký và viết tên nhận tiền. Quá trình giải quyết vụ án ông Danh Minh M không có ý kiến phản đối, phản bác về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông S cung cấp, cũng không có yêu cầu phản tố. Từ đó, có đủ cơ sở xác định ông Danh Minh M có vay của ông S 20.000.000 đồng và còn nợ ông S số tiền 20.000.000 đồng là có căn cứ. Kể từ ngày vay là ngày 18/7/2022 đến ngày 18/8/2022, ông M không thanh toán tiền vốn và lãi nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vì vậy ông S yêu cầu ông M phải chịu lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 18/7/2022 đến ngày xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự nên có căn cứ chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định: *"Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.*

Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực".

Như vậy, mức lãi suất do các đương sự thỏa thuận là 1,66%/tháng (20%/năm) là phù hợp nên được chấp nhận. Thời gian bị đơn vi phạm nghĩa vụ là từ ngày 18/7/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 16/5/2023 là 09 tháng 28 ngày là: (20.000.000 x 1,66% x 09 tháng) + (20.000.000 x 0,055% x 28 ngày) = 3.296.000 đồng. Tổng tiền vốn và lãi là 23.296.000 đồng.

[4] Ông Danh Minh M và bà Huỳnh Thị Nh hiện là vợ chồng, vay nợ trong thời kỳ hôn nhân, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bà Huỳnh Thị Nh nhiều lần nhưng bà Huỳnh Thị Nh vẫn vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Thị Nh liên đới nghĩa vụ trả nợ với ông Danh Minh M là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên ông Nguyễn Việt S được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí, bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Danh Minh M (M) và bà Huỳnh Thị Nh liên đới nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Việt S tổng số tiền vốn vay và lãi là 23.296.000 đồng (hai mươi ba triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Danh Minh M và bà Huỳnh Thị Nh phải chịu 1.164.800 đồng. Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018581 ngày

07 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả toàn bộ cho ông Nguyễn Việt S 500.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Danh Minh M (M) và bà Huỳnh Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn